

SAO KÊ TÀI KHOẢN TỪ NGÀY 10/3 ĐẾN NGÀY 16/3

Ngày giao dịch	Số tham chiếu	Số tiền ghi có	Mô tả
16/03/25	5078 - 76043	100,000.00	MBVCB.8842826894..CT tu 1032475263 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
16/03/25	5078 - 84066	50,000.00	MBVCB.8839909671..CT tu 0471000333613 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
15/03/25	5078 - 71584	300,000.00	MBVCB.8833038316.ung ho.CT tu 0031000192518 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
15/03/25	5078 - 51340	50,000.00	MBVCB.8829350308..CT tu 0471000333613 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
15/03/25	5432 - 80989	50,000.00	IB_28181093_174203051535827606101_null_20250315_ung ho
15/03/25	5078 - 38751	222,222.00	MBVCB.8822999037.abc.CT tu 0711000255846 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
14/03/25	5078 - 87448	200,000.00	MBVCB.8821426240..CT tu 1019765510 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
14/03/25	5078 - 51160	68,688.00	MBVCB.8820327630..CT tu 1051058914 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
14/03/25	5078 - 78322	200,000.00	MBVCB.8818098469..CT tu 0561000542059 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
14/03/25	5432 - 72623	50,000.00	IB_27765976_174194141497927327143_null_20250314_Quy tam long Viet
14/03/25	5078 - 19473	50,000.00	MBVCB.8816416963..CT tu 1053267828 toi 1235667979 Quy Tam long Viet

14/03/25	5078 - 06818	686,868.00	MBVCB.8816069514.Vi mot Viet Nam tuoi sang.CT tu 0351000761361 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
14/03/25	5078 - 78299	10,000.00	MBVCB.8815239274..CT tu 1031516081 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
14/03/25	5078 - 42745	10,000.00	MBVCB.8814209937..CT tu 0691000386091 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
14/03/25	5078 - 08796	50,000.00	MBVCB.8813215447..CT tu 0471000333613 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
13/03/25	5078 - 86349	5,000.00	MBVCB.8809411218..CT tu 1042047913 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
13/03/25	5078 - 79558	10,000.00	MBVCB.8809214705..CT tu 1042047913 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
13/03/25	5078 - 12829	100,000.00	MBVCB.8804282096..CT tu 1018430025 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
13/03/25	5432 - 63191	50,000.00	IB_26707204_174183465463526490892_null_20250313_quy tam long viet
13/03/25	5078 - 69339	10,000.00	MBVCB.8803009165..CT tu 0041000227979 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
13/03/25	5078 - 46765	100,000.00	MBVCB.8802450192..CT tu 0471000333613 toi 1235667979 Quy Tam long Viet

13/03/25	5161 - 80481	300,000.00	81458038946-0706605739_Ung ho nguoi dan viet nam
12/03/25	5078 - 47668	50,000.00	MBVCB.8799361316.ung ho vao quy Tam Long Viet.CT tu 1021821120 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
12/03/25	5241 - 87766	100,000.00	MBVCB.8798894571.NGUYEN THI NHU QUYNH chuyen tien.CT tu 0161001691794 NGUYEN THI NHU QUYNH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
12/03/25	5078 - 95168	300,000.00	MBVCB.8797837677..CT tu 0351001075433 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
12/03/25	5078 - 89454	100,000.00	MBVCB.8794761178.ung ho TTCE.CT tu 0021000394715 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
12/03/25	5078 - 87614	50,000.00	MBVCB.8794701434..CT tu 1033023295 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
12/03/25	5078 - 83827	100,000.00	MBVCB.8794598793..CT tu 0451000458018 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
12/03/25	5078 - 59982	100,000.00	MBVCB.8793927588..CT tu 0471000333613 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
12/03/25	5078 - 40671	100,000.00	MBVCB.8793367305..CT tu 1049339865 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
11/03/25	5078 - 27097	100,000.00	MBVCB.8786974328..CT tu 0471000333613 toi 1235667979 Quy Tam long Viet

11/03/25	5078 - 03453	100,002.00	MBVCB.8786240637.ai kho khan xin duoc gui chut tam long.CT tu 3355794012 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
11/03/25	5078 - 35935	200,000.00	MBVCB.8784222089.ms 5501 bao Dan tri.CT tu 1036037180 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
11/03/25	5432 - 34324	50,000.00	IB_26036051_174167872992726048315_null_20250311_khong co
11/03/25	5078 - 70297	50,000.00	MBVCB.8782380657..CT tu 0281000269098 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
11/03/25	5078 - 63343	55,555.00	MBVCB.8782185738.abc.CT tu 0711000255846 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
11/03/25	5432 - 14060	1,000,000.00	IB_26012626_174167069684926024743_null_20250311_hoan canh kho khan
11/03/25	5432 - 10635	50,000.00	IB_26008160_174166922459626020262_null_20250311_tu tam
11/03/25	5432 - 08023	50,000.00	IB_26004340_174166794199326016431_null_20250311_ung ho
10/03/25	5078 - 92069	100,000.00	MBVCB.8777177252.Ung ho QTLV.CT tu 1029907941 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
10/03/25	5078 - 86913	100,000.00	MBVCB.8777021809..CT tu 1029407418 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
10/03/25	5214 - 86613	15,000.00	313692.100325.181813.NGUYEN THI HONG NGOC chuyen FT25069562128984

10/03/25	5078 - 33926	100,000.00	MBVCB.8767324207..CT tu 0031000332658 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
10/03/25	5078 - 05396	100,000.00	MBVCB.8766509501..CT tu 0471000333613 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
10/03/25	5078 - 54304	20,000.00	MBVCB.8764879745..CT tu 1018394403 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
Tổng số		5,663,335.00	